

Số: /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển thanh niên thành phố Đồng Nai đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về thành lập thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1184/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết về phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai và Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2026 về tiếp thu, giải trình và điều chỉnh, bổ sung Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết về phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 72/BC-BVHXXH ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên thành phố Đồng Nai đến năm 2030, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên Đồng Nai phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước, quê

hương; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, đổi mới sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, của thành phố và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 01: Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Chỉ tiêu 01: Hằng năm, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và văn hóa tuân thủ pháp luật, kỹ năng phòng, chống vi phạm pháp luật theo hình thức trực tiếp, các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chỉ tiêu 03: Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

b) Mục tiêu 02: Về giáo dục, đào tạo, mở rộng cơ hội học tập, nghiên cứu khoa học cho thanh niên

- Chỉ tiêu 01: Đến năm 2030, trên 50% thanh niên tham gia và hoàn thành ít nhất 01 khóa học trực tuyến trên ứng dụng nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến đại chúng mở (MOOCs) của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; trên 90% thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương được hỗ trợ tiếp cận học tập số thông qua thiết bị, Internet hoặc chương trình đào tạo trực tuyến phù hợp.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, 40% thanh niên có trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, phần đầu 90% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp; trong đó, thanh niên là học sinh, sinh viên đạt 100%.

- Chỉ tiêu 04: Đến năm 2030, tăng ít nhất 20% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

c) Mục tiêu 03: Về nâng cao chất lượng đào tạo nghề, tạo sinh kế bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Chỉ tiêu 01: Đến năm 2030, trên 80% thanh niên được phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản; phần đầu 40% thanh niên có kỹ năng số nâng cao, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, ít nhất 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thanh niên được kết nối, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được đầu tư, vay vốn từ nguồn kinh phí phù hợp; ít nhất 25% doanh nghiệp khởi nghiệp mới do thanh niên làm chủ.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được đào tạo nghề hoặc có kỹ năng nghề đạt chuẩn theo khung kỹ năng nghề quốc gia; 50% thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương được Nhà nước hỗ trợ phát triển kỹ năng nghề.

- Chỉ tiêu 04: Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp, thiếu việc làm dưới 2%; trên 50% thanh niên tham gia các hoạt động kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phần đầu 70% thanh niên có việc làm bền vững, việc làm xanh, việc làm trong khu vực kinh tế số, lĩnh vực công nghệ cao hoặc các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của quốc gia; ít nhất 70% người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là thanh niên, tập trung vào các thị trường có thu nhập cao.

- Chỉ tiêu 05: Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 30% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

d) Mục tiêu 04: Về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Chỉ tiêu 01: Hằng năm, trên 80% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Chỉ tiêu 02: Hằng năm, trên 70% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; trên 50% thanh niên được tiếp cận dịch vụ tư vấn tâm lý.

- Chỉ tiêu 03: Hằng năm, trên 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 05: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Chỉ tiêu 01: Hằng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị; 80% thanh niên ở nông thôn; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật hoặc sáng tạo văn hóa, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng.

- Chỉ tiêu 02: Hằng năm, trên 70% thanh niên được tiếp cận kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở; mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, trên 90% xã, phường có mô hình hỗ trợ thanh niên sống an toàn và ứng phó với bạo lực trên không gian mạng.

e) Mục tiêu 06: Về phát huy vai trò của thanh niên trong xây dựng hệ thống chính trị, tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Chỉ tiêu 01: Đến năm 2030, trên 20% cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; trên 15% cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý; trong đó, tỷ lệ nữ đạt ít nhất 30%.

- Chỉ tiêu 02: Hằng năm, phần đầu 70% thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện, hoạt động vì cộng đồng và được tập huấn, phổ biến kỹ năng ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh và bảo vệ môi trường; phần đầu 10.000 thanh niên tham gia các chương trình trao đổi quốc tế, giao lưu học thuật, hợp tác khởi nghiệp và tình nguyện quốc tế trực tiếp hoặc trên nền tảng số.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp về phát triển thanh niên toàn diện

- Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên toàn diện; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên vào chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Bảo đảm thực hiện chỉ tiêu phát triển thanh niên trong thực hiện các chiến lược, chương trình phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh; xác định kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Lồng ghép, chuẩn hóa dữ liệu thống kê về thanh niên và kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; theo dõi, cập nhật dữ liệu định kỳ trên nền tảng số; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong theo dõi, dự báo và hoạch định chính sách phát triển thanh niên.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, đoàn thể, tổ chức xã hội trong triển khai các chương trình, đề án phát triển thanh niên đến năm 2030.

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, tổ chức; giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức của thanh niên trong triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên đến năm 2030.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên trên địa bàn thành phố Đồng Nai

- Rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách về thanh niên phù hợp với yêu cầu phát triển thanh niên thành phố Đồng Nai trong kỷ nguyên số, bảo đảm phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đồng bộ với các quy định của Luật Thanh niên, pháp luật có liên quan khác; ưu tiên các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện chính sách phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển bền vững, trong đó, chú trọng các chính sách hỗ trợ thanh niên học tập suốt đời, phát triển nhân lực số, nhân lực trí tuệ nhân tạo, công nghệ cao và chính sách thu hút, trọng dụng tài năng trẻ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện, cơ sở pháp lý để thanh niên tiếp cận, tham gia các mô hình kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; triển khai, xây dựng các cơ chế, chính sách giải quyết việc làm, phát triển năng lực nghề nghiệp cho thanh niên trong bối cảnh hội nhập, chính sách hỗ trợ thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung vào các thị trường lao động có chất lượng, thu nhập cao.

- Triển khai, xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá để thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường sự tham gia của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm tất cả thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ hoặc nghĩa vụ công an.

- Quan tâm các giải pháp về phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, nhà trẻ, trường mầm non, các công trình phúc lợi và thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp với nhu cầu thực tế của thanh niên công nhân; đồng thời tăng cường các giải pháp chăm sóc sức khỏe toàn diện, trong đó chú trọng chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý.

- Tăng cường kết nối thanh niên với các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học, công nghệ và doanh nghiệp, có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các đề tài, sáng kiến khởi nghiệp do thanh niên chủ trì.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Chính quyền và đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên, Chiến lược và các chủ trương của Đảng, chính

sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn, ưu tiên nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Giáo dục, nâng cao kiến thức, văn hóa tuân thủ pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội; bảo đảm tất cả học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục được giáo dục về lý tưởng cách mạng, đạo đức, kỹ năng mềm, lối sống văn hóa, lối sống xanh; về lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; về hướng nghiệp và kỹ năng lựa chọn nghề nghiệp; được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh, kỹ năng về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trước khi tốt nghiệp.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sức khỏe, an toàn, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội, tác hại của rượu bia, ma túy, thuốc lá và các hành vi thiếu văn minh trên không gian mạng.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số và nhận thức của thanh niên về những tác hại trên môi trường mạng; xây dựng, triển khai kênh tiếp nhận thông tin chính thức để thanh niên có thể phản ánh, tố giác các hành vi bạo lực mạng, bắt nạt trực tuyến và nhận sự trợ giúp kịp thời, bảo đảm tính xác thực và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật; xây dựng các câu lạc bộ, mô hình "Thanh niên an toàn mạng" nhằm hình thành "tường lửa tư tưởng" cho thanh niên trên không gian mạng; phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn, hỗ trợ thanh niên và người dân về kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số quốc gia.

- Đổi mới phương pháp và nội dung tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng thanh niên. Tổ chức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên.

- Quan tâm các giải pháp tuyên truyền, giáo dục kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; đồng thời xây dựng, nhân rộng các mô hình hỗ trợ thanh niên.

d) Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Bổ sung nguồn lực, cơ sở vật chất hỗ trợ các hoạt động chăm lo, bồi dưỡng và giáo dục thanh niên. Bố trí vốn đầu tư công hợp lý để triển khai xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị hoạt động cho Nhà Văn hóa thanh niên cấp thành phố.

- Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, việc làm cho thanh niên; phát triển nền tảng học tập số quốc gia, mở rộng đào tạo trực tuyến phát triển các kỹ năng cho thanh niên về trí tuệ nhân tạo, ngoại ngữ, kỹ năng số, năng lực hội nhập, đổi mới sáng tạo và kỹ năng thích ứng nghề nghiệp.

- Tổ chức phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương với trường đại học, cao đẳng và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để kết hợp xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động, nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động

ngắn hạn và dài hạn để thanh niên có cơ hội xác định và lựa chọn ngành nghề phù hợp với khả năng và trình độ chuyên môn của mình trong lập nghiệp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Hoàn thiện, vận hành hiệu quả hệ sinh thái khởi nghiệp cho các doanh nghiệp do thanh niên làm chủ trên nền tảng số, có kết nối với thị trường, chuỗi cung ứng trong nước và chuỗi giá trị toàn cầu, tiếp cận được các nguồn lực hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm quản trị.

- Hỗ trợ hình thành và phát triển các không gian đổi mới sáng tạo, câu lạc bộ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố, câu lạc bộ cải tiến năng suất, chất lượng; hỗ trợ thanh niên tiếp cận các nguồn quỹ phát triển khoa học và công nghệ của địa phương.

- Phát triển hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thanh niên, mạng lưới hỗ trợ tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý cho thanh niên; tăng cường nghiên cứu, giám sát, đánh giá về sức khỏe thanh niên.

- Đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, các công trình phúc lợi xã hội để đáp ứng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần cho thanh niên. Trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên công nhân tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Phát triển các nền tảng, sản phẩm số lành mạnh, tích cực, sáng tạo, lan tỏa giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống tốt đẹp trong thanh niên, đáp ứng nhu cầu của thanh niên và phù hợp với thuần phong mỹ tục. Triển khai các phần mềm, công cụ bảo mật miễn phí hoặc giá rẻ cho các trường học, nhà văn hóa, điểm truy cập Internet công cộng,... để hỗ trợ quản lý và bảo vệ thanh thiếu niên. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành nhằm kiểm soát, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, bạo lực, sai lệch trên không gian mạng, các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến gây tác động tiêu cực đến thanh niên.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, Đoàn Thanh niên và các tổ chức có liên quan trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên công nhân; tạo điều kiện để thanh niên công nhân được tiếp cận các dịch vụ giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và các dịch vụ xã hội thiết yếu.

đ) Bảo đảm nguồn lực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết

- Nhà nước bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Nghị quyết, trong đó bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách của thành phố.

- Thực hiện xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

e) **Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Nghị quyết**

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên; tích cực, chủ động tham gia xây dựng, ký kết và thực hiện điều ước, thỏa thuận về thanh niên.

- Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu trong nước và quốc tế về thanh niên.

g) **Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết**

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên ở các ngành, các cấp trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo, thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Tăng cường cơ chế điều phối liên ngành trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên, bao gồm kết nối, chia sẻ dữ liệu liên ngành về thanh niên, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên dựa trên dữ liệu thời gian thực, hướng tới xây dựng hệ sinh thái dữ liệu về thanh niên.

h) **Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức của thanh niên và các tổ chức, cá nhân có liên quan**

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp và các tổ chức của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ khác (nếu có).

2. Nguồn xã hội hóa và thực hiện huy động các nguồn lực, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố về kết quả thực hiện theo quy định; đảm bảo nguồn kinh phí, bố trí nguồn nhân lực để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đề ra.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau:

1. Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

2. Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về phát triển thanh niên tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2030.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh